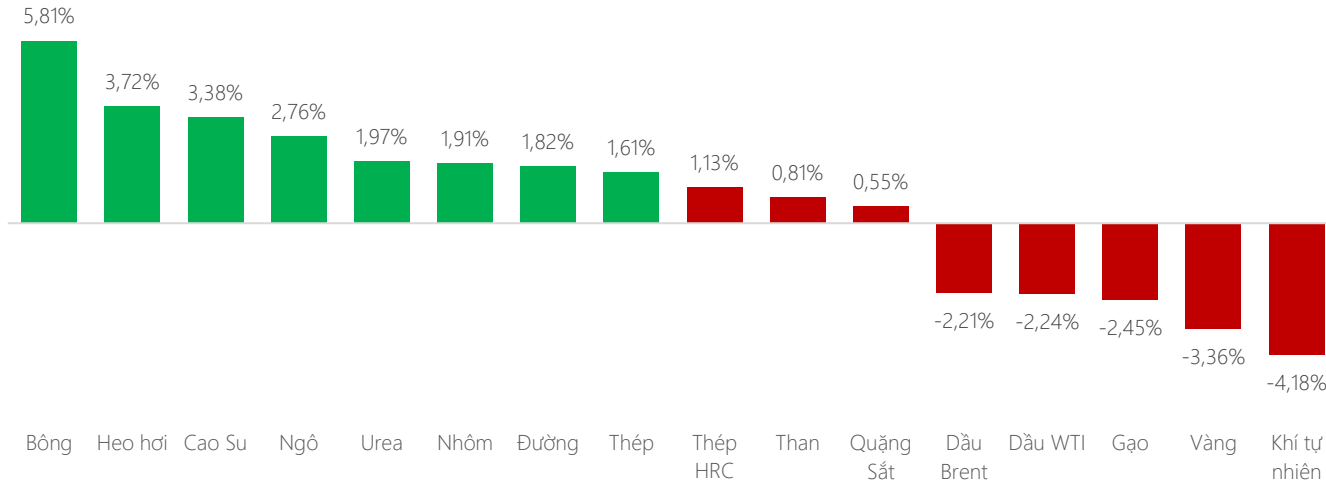


ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Trong tuần, biên bản cuộc họp FOMC công bố, cho thấy góc nhìn "điều hòa" hơn về hướng đi của lạm phát trong thời gian gần; tốc độ điều chỉnh của lạm phát gây thất vọng; một số thành viên đưa ra quan điểm giữ lãi suất cao trong thời gian dài hơn, thậm chí có thể nâng lãi suất trở lại.

Ngoài ra, loạt công bố về chỉ số PMI sản xuất, và dịch vụ lần lượt đạt 50.9 điểm và 54.8 điểm; hay đơn trợ cấp thất nghiệp đạt 215k đơn, thấp hơn dự báo 220k đơn. Các dữ liệu vĩ mô tại Mỹ đang không ủng hộ cho điều hướng nới lỏng chính sách tại nước này.

Khí tự nhiên (-4,18% WoW) Giá khí đốt kỳ hạn giao tháng 6 trên Sàn giao dịch hàng hóa New York tăng 13,1 cent, tương đương 5,3%, đạt 2,626 USD/mmBtu, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 26 tháng 1 trong ngày thứ hai liên tiếp.

Heo hơi(+3,72% WoW) Giá heo tăng mạnh trong tuần khi rủi ro thắt chặt nguồn cung tăng cao ảnh hưởng bởi dịch tả heo châu Phi diễn ra phức tạp. Trong khi đó, nhu cầu tiêu thụ duy trì ở mức cao.

Cao su (+4,18 WoW) Hợp đồng tương lai giá Cao su thế giới ghi nhận đà tăng liên tiếp kể từ đầu tháng 5, đạt ~170 USD Cents/kg (+4.18% WoW), dựa trên kỳ vọng sức cầu cải thiện trong chu kỳ kinh tế phục hồi của năm 2024; nhu cầu tiêu thụ dự kiến tiếp tục cao hơn công suất sản xuất.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Tác động	Cổ phiếu đáng chú ý
Khí tự nhiên	Hồi phục	Điện nước & xăng dầu khí đốt	Tích cực	GAS
		Hóa chất	Tiêu cực	DCM, DPM
Bông	Suy yếu	Hàng cá nhân & Gia dụng	Tích cực	HTG, MSH
Heo hơi	Hồi phục	Thực phẩm và đồ uống	Tích cực	BAF, DBC

Khí tự nhiên

-4,18% WoW

Hợp đồng tương lai giá khí tự nhiên tại Mỹ đột ngột giảm về 2,52 USD/MMBtu cuối tuần 20-26/5/2024, tương đương mất 4% khi nguồn cung dồi dào hơn dự kiến trong tuần rồi.

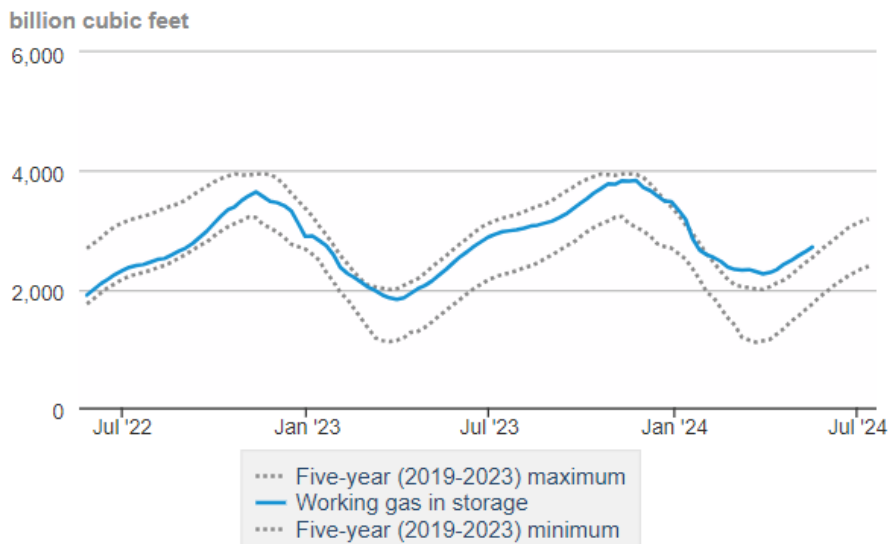
Sản lượng đã tăng thêm 1.5 bcfđ kể từ khi chạm mức thấp nhất trong 15 tuần vào ngày 1 tháng 5, cho thấy một số nhà khoan dầu đã bắt đầu sản xuất nhiều khí đốt hơn để đáp ứng giá cao hơn.

Báo cáo mới nhất của EIA cũng cho thấy lượng tồn kho khí đốt cao hơn 28.8% so với mức trung bình 5 năm. Trong khi đó, dòng chảy khí đốt đến các nhà máy xuất khẩu LNG lớn của Mỹ đã tăng lên trong tháng Năm với sự trở lại của nhà máy Freeport LNG ở Texas.

Tuy nhiên, các nhà khí tượng học dự báo nhiệt độ sẽ ấm hơn bình thường từ ngày 24-28 tháng Năm. Điều này cho thấy giá khí đốt có khả năng suy giảm khi nhu cầu dự kiến sẽ yếu hơn.

DSC cho rằng giá khí tự nhiên khả năng sẽ tiếp tục giảm trong tuần tới khi nguồn cung gia tăng và tiêu thụ yếu hơn do thời tiết ấm lên.

Biểu đồ 1: Dự trữ khí tự nhiên gia tăng trong tuần gần nhất (Nguồn: EIA)

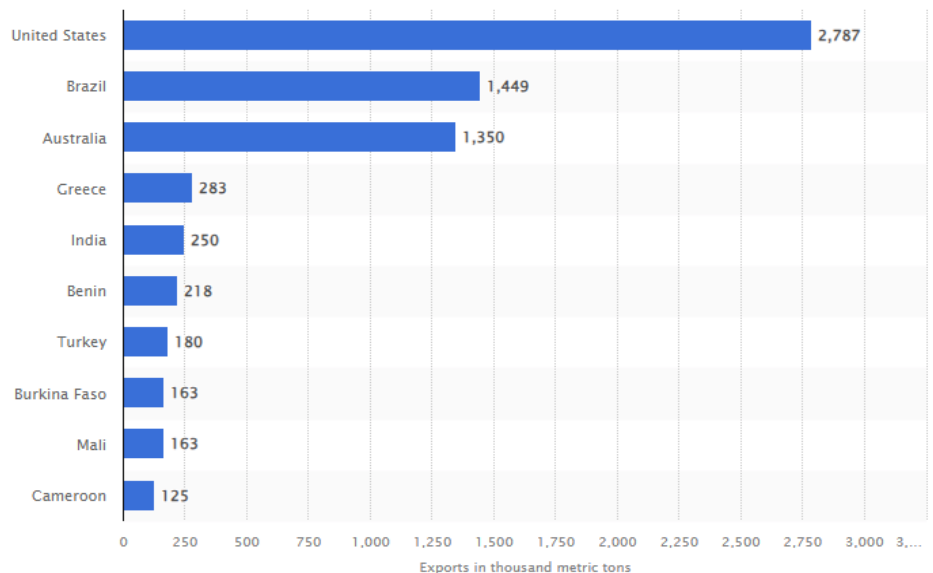


Giá bông tăng mạnh 5,81% trong tuần vừa qua khi nguồn cung căng thẳng do điều kiện thời tiết khắc nghiệt gây ảnh hưởng đến sản lượng thu hoạch tại các thị trường xuất khẩu bông chính như Mỹ, Brazil hay Pakistan trong khi nhu cầu tiêu thụ tăng trưởng trở lại.

Tại Brazil, lũ lụt tại các khu vực phía nam đã gây ảnh hưởng đến cây trồng nông nghiệp tại đây nói chung và cây bông nói riêng tại quốc gia này. Diễn biến này gần như tương tự tại thị trường Mỹ khi lượng mưa tăng đột biến tại khu vực Coastal Bend dự kiến sẽ gây thiệt hại đáng kể cho vụ bông tại đây. Trong khi đó tại Pakistan, tình hình có sự diễn biến trái ngược khi nắng nóng kéo dài kết hợp với sự chậm trễ trong thanh toán giữa bên mua và các nhà máy kéo sợi đã khiến cho nguồn cung tại đây bị gián đoạn đáng kể.

Trong khi nguồn cung đang bị thu hẹp, nhu cầu tiêu thụ gia tăng đã khiến cho giá bông có xu hướng tăng mạnh. Theo báo cáo mới nhất của USDA, trong tuần qua Mỹ đã bán 202.900 kiện bông, chẳng hạn như Trung Quốc ghi nhận mức giá 60.000/kg; dự kiến hoạt động nhập khẩu tiểu ngạch sẽ tăng lần lượt 30% và 19% so với tuần trước và mức trung bình 4 tuần gần nhất với Trung Quốc là điểm đến chính khi tổng lượng hàng xuất khẩu sang quốc gia này đạt gần 85.000 kiện.

DSC cho rằng giá bông trong thời gian tới dự kiến sẽ tiếp tục duy trì xu hướng tăng trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ phục hồi, đặc biệt là tại thị trường Trung Quốc sau giai đoạn dài khá ảm đạm.



Heo hơi

+3,72% WoW

Giá heo hơi trong nước ghi nhận đà tăng liên tiếp kể từ đầu năm, đạt mức giá trung bình cả là ~67.700/kg (+3.72% WoW). Một số địa phương đã ghi nhận mức giá thu mua tiệm cận 70.000 đồng/kg; nguyên nhân chính đến từ nguồn cung giảm trong khi nhu cầu duy trì ở mức cao.

Mức giá heo hơi ghi nhận cao nhất tại khu vực miền Bắc (đạt 68.000-69.000 đồng/kg), tiếp theo sau là khu vực miền Nam và miền trung. Với mức giá bán hiện tại đang mang về lợi nhuận khoảng 30% cho các hộ chăn nuôi.

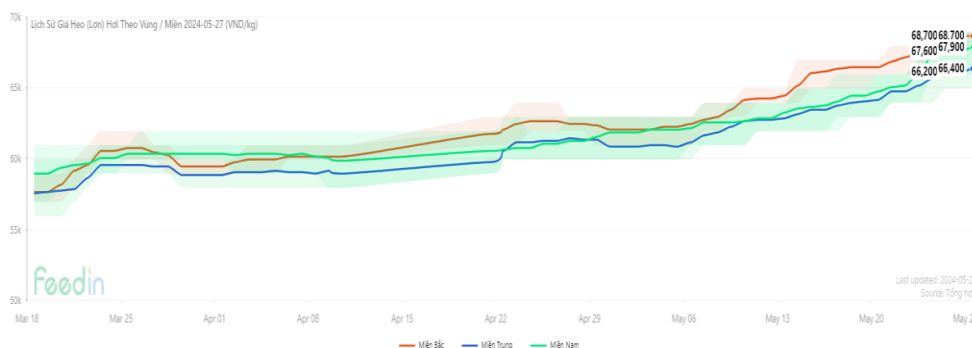
Tuy vậy, dịch tả heo châu Phi vẫn đang diễn biến phức tạp tại một số địa phương đang gây thiệt hại cho các hộ chăn nuôi, các công ty chăn nuôi lớn. Hoạt động tái đàn diễn ra chậm hơn dự kiến, một số hộ còn chủ động giảm đàn, thu hẹp chăn nuôi khiến cho nguồn cung càng thắt chặt hơn. Bên cạnh đó, tình trạng khan hiếm con giống trong ngắn hạn, khiến cho người dân chậm tái đàn khi chi phí tăng lên.

Theo Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, dịch tả heo châu Phi hoành hành tập trung nhiều hơn tại các tỉnh phía Bắc, như tỉnh Bắc Giang, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc...

Mức tăng giá heo trong nước đang cao hơn so với đà tăng giá heo ở các nước lân cận, chẳng hạn như Trung Quốc ghi nhận mức giá 60.000/kg; dự kiến hoạt động nhập khẩu tiểu ngạch sẽ tăng trong thời gian gần.

DSC nhận định giá heo hơi trong nước tiếp tục trong xu hướng tăng ngắn hạn nhưng bình ổn dựa trên (1)nguồn cung thắt chặt ngắn hạn khi trên nền nhu cầu ở mức cao, (2)đẩy mạnh nhập khẩu heo từ Trung Quốc, (3)chi phí thức ăn chăn nuôi ở mức thấp.

Biểu đồ 3: Giá heo hơi trong nước (Nguồn: Feedin.me)



CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Chỉ số vĩ mô						
Baltic Dirty Index	1,23	0,20%	3,26%	Suy yếu	2,10%	0,10%
US 10Y	4,47	-0,30%	1,13%	Suy yếu	5,20%	-0,10%
Dollar Index	104,72	-0,40%	0,27%	Suy yếu	0,80%	1,30%
BCOM index	105,03	-0,10%	-0,67%	Tăng mạnh	10,10%	3,60%
Baltic Dry Index	1,80	0,10%	-2,55%	Hồi phục	-3,70%	-14,50%
S&P 500	5,31	0,70%	0,04%	Hồi phục	4,20%	16,30%
VNIndex	1	-1,50%	-0,86%	Hồi phục	4,10%	15,20%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Năng lượng						
Than	143,30	-1,10%	0,81%	Hồi phục	20,00%	17,50%
Dầu Brent	82,12	0,90%	-2,21%	Suy yếu	0,60%	2,00%
Dầu WTI	77,80	1,20%	-2,24%	Suy yếu	1,70%	3,00%
Khí tự nhiên	2,52	-5,20%	-4,18%	Hồi phục	57,20%	-16,00%
Kim loại						
Thép	3,60	0,50%	1,61%	Hồi phục	-4,50%	-8,50%
Thép HRC	537,00	0,80%	1,13%	Suy yếu	-5,00%	-2,40%
Quặng Sắt	117,66	0,10%	0,55%	Hồi phục	-4,70%	-13,50%
Vàng	2,33	0,10%	-3,36%	Hồi phục	14,60%	16,60%
Nông nghiệp						
Bông	80,35	-1,60%	5,81%	Suy yếu	-15,40%	0,00%
Heo hơi*	67,00	1,20%	3,72%	Hồi phục	19,60%	32,70%
Cao Su	174,20	1,30%	3,38%	Hồi phục	8,70%	18,70%
Ngô	465,00	0,20%	2,76%	Hồi phục	16,30%	0,40%
Đường	18,44	0,90%	1,82%	Giảm mạnh	-18,50%	-31,70%
Gạo	18,31	-0,80%	-2,45%	Hồi phục	-1,60%	4,20%
Công nghiệp						
Urea	285,00	0,00%	1,97%	Suy yếu	-29,60%	-26,40%
Nhôm	2,66	1,50%	1,91%	Hồi phục	22,10%	20,10%

* Giá hàng hóa Việt Nam

ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

Tác động tích cực

Tác động tiêu cực

	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***) Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***) Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (**); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Tài nguyên cơ bản (Khai thác than) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (**); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (Thép) (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

*Các ngành được xác định dựa theo Wetrade

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Công Nguyên,
Chuyên viên Phân tích
nguyen.lc@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

